

Bản án số: 37 /2020/HS-ST
Ngày 24 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Lê Minh Tường:

Bà Hoàng Thị Đào.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An:

Bà Hoàng Thị Bình: Kiểm sát viên:

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/QĐXXST-TA, ngày 10/ 6 /2020 đối với các bị cáo:

1- Trần Minh H: Sinh năm 1991.

Giới tính: Nam

Cư trú tại: Xóm H, xã C, huyện Q, Nghệ An.

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 12/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Trần Xuân S và con bà Võ Thị C.

Vợ: Nguyễn Thị A, con có hai người lớn 02 tuổi, nhỏ 01 tuổi.

Tiền án: Tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

2- Phan Văn P: Sinh năm 1984.

Giới tính: Nam.

Cư trú tại: Khối A, thị trấn Q, huyện Q, Nghệ An.

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ văn hóa: 12/12.

Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng.

Con ông: Phan Nguyên C và con bà Trần Thị D.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

3- Đinh Quốc Đ: Sinh năm 1970.

Giới tính: Nam

Cư trú tại: Khối , thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.Trình độ văn hóa: 10/10.
Nghề nghiệp: thợ cắt tóc.
Con ông: Đinh Quang C và con bà Cao Thị An..
Vợ: Trần Thị N, con có 03 người, lớn 21 tuổi, nhỏ 01 tuổi.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

4- Hồ Đức T: Sinh năm 1964.

Giới tính: Nam.

Cư trú tại: Khối C, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.Trình độ văn hóa: 10/10.
Nghề nghiệp: thợ điện.
Con ông: Hồ Đức H và con bà Lê Thị N.
Vợ: Nguyễn Thị L, con có 02 người, lớn 32 tuổi, nhỏ 30 tuổi.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

5- Trần Thị H: Sinh năm 1990.

Giới tính: Nữ.

Cư trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.Trình độ văn hóa: 12/12.
Nghề nghiệp: Buôn bán.
Con ông: Trần Văn S và con bà Nguyễn Thị T.
Chồng Nguyễn Thành L, con có 03 người, lớn 09 tuổi, nhỏ 03 tuổi.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

6- Nguyễn Thị H: Sinh năm 1988.

Giới tính: Nữ.

Cư trú tại: Xóm Hoa T, xã C, huyện Q, Nghệ An.
Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam.Trình độ văn hóa: 12/12.
Nghề nghiệp: Buôn bán.
Con ông: Nguyễn Đình H và con bà Nguyễn Thị M.
Chồng: Trần Trung T, con có 02 người, lớn 13 tuổi, nhỏ 08 tuổi.
Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.
Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong ngày 18/11/2019, các đối tượng Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H, đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề, xiên, ba càng trên cơ sở kết quả xổ số kiến thiết miền bắc. Ngày 18 tháng 11 năm 2019, các bị cáo sau đây đã đánh số lô, số đề với nhau như sau:

1-Trần Minh H và Phan Văn P đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại cho người khác, P được H đưa cho một sim điện thoại di động có số thuê bao là 0395389799 khi nào có ai nhắn số lô, số đề đến thì P tổng hợp bảng

lô, bảng đề và trúng thưởng rồi báo lại cho H, để cho H đi thu tiền của những người tham gia đánh và thanh toán số tiền trúng thưởng cho họ. Cụ thể các bị cáo Đinh Quốc Đ, Trần Thị H, Nguyễn Thị H đánh lô, đề với H và P số tiền đánh bạc là 17.648.000đ, trúng thưởng 18.000.000đồng. Tổng **35.317.000** đồng.

2-Nguyễn Thị H dùng điện thoại di động có số thuê bao là 0865346830 nhắn tin đến số điện thoại thuê bao là 0395389799 của H đưa cho Phan Văn P để đánh số lô số đề số tiền đánh là 2.730.000 đồng, trúng thưởng 4.000.000đ. Tổng 6.730.000đ.

3-Trần Thị H dùng điện thoại di động có số thuê bao là 0936821666 nhắn tin đến số điện thoại thuê bao là 0395389799 của H đưa cho Phan Văn P để đánh số lô số đề số tiền đánh là 6.139.000 đồng, trúng thưởng 4.800.000đ. Tổng 10.939.000đ.

4- Đinh Quốc Đ dùng điện thoại di động có số thuê bao là 0949206069 nhắn tin đến số điện thoại thuê bao là 0395389799 của H đưa cho Phan Văn P để đánh số lô số đề số tiền đánh là 8.448.000 đồng, trúng thưởng 9.200.000đ. Tổng 17.648.000đ. Ngoài ra Đ nhận tin nhắn đánh số lô, số đề với Hồ Đức T có số thuê bao là 0965653382 số tiền đánh là 5.080.000đ, số tiền trúng là 4.000.000đ. Tổng số 9.080.000đ. Tổng là 26.728.000đ.

5-Hồ Đức T dùng số điện thoại thuê bao số 0965653382 nhận số lô đề với số điện thoại thuê bao của Vũ Đình H là 0984366972, số tiền H đánh là 4.980.000đ và trúng số tiền là 4.000.000đ. Tổng 8.980.000đ. Sau đó T lại sử dụng số điện thoại của mình để đánh lô, đề với Đinh Quốc Đ số điện thoại số 0985725949. Số tiền đánh là 5.080.000đ, trúng thưởng là 4.000.000đ. Tổng 9.080.000đ.

Tại thời điểm cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An phát hiện hành vi đánh số lô đề của các đối tượng thì đã có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc ngày 18/11/2019, các bị cáo chưa thanh toán tiền thắng thua lô đề cho nhau.

Ngoài ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An còn thu giữ các đồ vật sau:

1-Thu giữ của Phan Văn P (01 khoản): 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNGJ7, màu đen, màn hình phía trước bị nứt, trong máy có một số thuê bao điện thoại là 0395389799.

2. Thu giữ của Đinh Quốc Đ (01 khoản): 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, trong máy có hai sim thuê bao số 0985725949 và 0949206069.

3.Thu của Nguyễn Thị H (01 khoản): 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, trong máy có sim thuê bao số 0936821666.

4.Thu giữ của Hồ Đức T (01 khoản): 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng, trong máy có 01sim thuê bao số 0965653382.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSQH ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử phạt các bị cáo về mức án như sau:

1-Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 07 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng, phạt bổ sung bị cáo Hải từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt các bị cáo Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, mỗi bị cáo từ 22.000.000 đ đến 24.000.000đ,

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 35 BLHS xử phạt các bị cáo Trần Thị H, Nguyễn Thị H từ 20 đến 21.000.000đ.

Vật chứng: Cần trả lại các điện thoại cho các bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, truy thu nộp ngân sách nhà nước như sau Trần Minh H số tiền 18 triệu, Đinh Quốc Đ 12.448.000đ, T 9.080.000đ, H 6.139.000đ, H 2730.000đ.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của các bị cáo, đơn xin đầu thú của các bị cáo, biên bản mở niêm phong, các bị cáo có hành vi phạm tội như sau: Vào ngày 18 tháng 11 năm 2019, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An nhận được đơn tố cáo của người dân là có một số người có hành vi đánh số lô, số đề, nên đã ra lệnh khám xét đối với chỗ ở của Phan Văn P số nhà 10, ngõ 33, đường lý tự trọng, thuộc khối 12, phường Hà Huy T thành phố V, Nghệ An, đã thu được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số thuê bao 0395389799.

Quá trình điều tra thì Phan Văn P khai nhận là cuối tháng 11 năm 2019, P được Trần Minh H đưa cho sim điện thoại số thuê bao 0395389799 và nhờ khi nào có ai nhắn tin đánh số lô, số đề đến thì tổng hợp báo lại với H, để H thu tiền đánh và chi trả tiền trúng lô, đề. Ngày 18 tháng 11 năm 2019, P đã tổng hợp số tiền đánh lô đề và

trúng thưởng cho H là số tiền các đối tượng đánh bạc là 17.317.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 18.000.000đ, tổng 35.317.000đ, với những người đánh như sau:

Đinh Quốc Đ nhấn tin đánh số lô, số đề với H và P tổng số tiền là 17.648.000đ (trong đó số tiền đánh bạc là 8.448.000đ, số tiền trúng thưởng là 9.200.000đ). Ngoài ra Đ nhận tin nhấn đánh số lô, số đề với Hồ Đức T có số thuê bao là 0965653382 số tiền đánh là 5.080.000đ, số tiền trúng là 4.000.000đ. Tổng số 9.080.000đ. Số tiền Đ đánh với H và P là 17.648.000đ và đánh với T là 9.080.000đ. Tổng là 26.728.000đ.

Trần Thị H nhấn tin đánh số lô, số đề với H và P tổng số tiền là 10.939.000đ (trong đó số tiền đánh bạc là 6.139.000đ, số tiền trúng thưởng là 4.800.000đ).

Nguyễn Thị H nhấn tin đánh số lô, số đề với H và P tổng số tiền là 6.730.000đ (trong đó số tiền đánh bạc là 2.730.000đ, số tiền trúng thưởng là 4.000.000đ).

Hồ Đức T nhấn tin qua số thuê bao của mình là 0965653382 đến số thuê bao của Đ là 0949206069 để đánh lô, đề. Số tiền đánh và trúng là 9.080.000đ (trong đó tiền đánh 5.080.000đ và tiền trúng là 4.000.000đ). Ngoài ra Hồ Đức T còn đánh lô, đề với Vũ Đình H số tiền là 8.980.000 đồng (trong đó tiền đánh là 4.980.000, số tiền trúng 4.000.000đ)

Tại thời điểm cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An phát hiện hành vi đánh số lô, đề của các đối tượng thì đã có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc ngày 18/11/2019, các bị cáo chưa thanh toán tiền thắng thua lô đề cho nhau.

Do vậy các bị cáo Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Nghệ An truy tố là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, đây là một vụ án đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm mất ổn định trật tự tại địa phương. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Minh H có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người thanh toán tiền trúng thưởng và thu tiền đánh lô đề của các đối tượng tham gia đánh bạc, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ trước tới ngày phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do vậy cần nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ.

Đối với bị cáo Phan Văn P có vai trò thứ yếu trong vụ án, là người giúp sức cho bị cáo H, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 đây là

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Đinh Quốc Đ có vai trò thứ ba trong vụ án, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Thị H bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Hồ Đức T bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H bị cáo có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh H 10.000.000đ đến 15.000 để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền đánh bạc như sau: Bị cáo Trần Minh H đã nộp số tiền 7.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0006738, ngày 18/6/2020, bị cáo Phan Văn P đã nộp số tiền là 5.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0006739, ngày 18/6/2020, Hồ Đức T số tiền 1.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0006740, ngày 19/6/2020, Đinh Quốc Đ số tiền 8.444.000đ theo biên lai thu tiền số 0006732, ngày 22/5/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

[4] Về vật chứng: Đối với những điện thoại thu của các bị cáo, xét thấy những điện thoại này là phương tiện liên lạc, trao đổi trong cuộc sống hàng ngày của bị cáo, không cần thiết phải tịch thu sung quỹ Nhà nước mà cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với Vũ Đình H có tham gia đánh bạc, nhưng quá trình điều tra đã chết. Do đó đã đình chỉ điều tra đối với Vũ Đình H.

Cần truy thu số tiền mà các bị cáo tham gia đánh bạc, và tiền trúng thưởng, như sau: Trần Minh H số tiền 18.000.000đ, Đinh Quốc Đ 8.448.000đ và số tiền trúng thưởng với T là 4.000.000đ. Tổng 12.448.000đ, Hồ Đức T 9.080.000đ, Trần Thị H 6.139.000đ, Nguyễn Thị H 2.730.000đ. Nhưng được khấu trừ số tiền mà các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, Nghệ An.

[5] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo **Trần Minh H: 07** (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Minh Hải cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Minh H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Minh H **10.000.000đ** (*Mười triệu*) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 BLHS, xử phạt các bị cáo:

Phan Văn P: 24.000.000đ (*hai mươi tư triệu*) đồng.

Trần Thị H. 21.000.000đ (*hai mươi một triệu*) đồng

Đinh Quốc Đ: 20.000.000đ (*hai mươi triệu*) đồng.

Hồ Đức T 20.000.000đ (*hai mươi triệu*) đồng.

Nguyễn Thị H: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu*) đồng.

Tích thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo dùng đánh bạc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An như sau: Bị cáo Trần Minh H đã nộp số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu*) đồng theo biên lai thu tiền số 0006738, ngày 18/6/2020, Hồ Đức T số tiền 1.000.000đ (*một triệu*) đồng theo biên lai thu tiền số 0006740, ngày 19/6/2020, Đinh Quốc Đ số tiền 8.444.000đ (*Tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn*) theo biên lai thu tiền số 0006732, ngày 22/5/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tạm giữ số tiền là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) của Phan Văn P đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Q theo biên lai thu tiền số 0006739, ngày 18/6/2020 để đảm bảo thi hành án.

Truy thu số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau: Bị cáo Trần Minh H số tiền 11.000.000đ (*Mười một triệu*) đồng, bị cáo Đinh Quốc Đ số tiền 4.004.000đ (*Bốn triệu, không trăm linh tư nghìn*), bị cáo Hồ Đức T số tiền 8.080.000đ (*Tám triệu không trăm tám mươi nghìn*) đồng, Trần Thị H 6.139.000đ (*Sáu triệu, một trăm ba mươi chín nghìn*), Nguyễn Thị H 2.730.000đ (*Hai triệu, bảy trăm, ba mươi nghìn*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho Phan Văn Phúc 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màu đen, màn hình phía trước bị nứt, trong máy có một sim số thuê bao điện thoại là 0395389799. Đinh Quốc Đoàn 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, trong máy có hai sim thuê bao số 0985725949 và 0949206069, Hồ Đức Thuận 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng, trong máy có 01sim thuê bao số 0965653382. Nguyễn Thị Hà 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, trong máy có sim thuê bao số 0936821666. Chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Minh H, Phan Văn P, Đinh Quốc Đ, Hồ Đức T, Trần Thị H, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ(*Hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Châu Q, thị trấn Q

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ MINH TƯỜNG

HOÀNG THỊ ĐÀO

ĐÀO VĂN ĐẠT

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Châu Quang, thị trấn Quỳnh Hợp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****ĐÀO VĂN ĐẠT**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ MINH TƯỜNG

HOÀNG THỊ ĐÀO

ĐÀO VĂN ĐẠT

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Châu Quang, thị trấn Quỳnh Hợp.

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ MINH TƯỜNG

HOÀNG THỊ ĐÀO

ĐÀO VĂN ĐẠT

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÀO VĂN ĐẠT

